TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ	*Tủa Chùa, ngày 12 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Trần Thị Thu H** – Sinh năm 1993;

Nơi đăng ký thường trú: Đội 3b, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: anh **Cao Đăng B –** Sinh năm 1991;

Nơi đăng ký thường trú: Đội 3b, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Cao Đăng B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cháu Cao Đăng Bảo L – Sinh ngày 27/6/2013 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao cháu Cao Đăng Bảo L – Sinh ngày 17/7/2016 cho anh Cao Đăng B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, anh B có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức theo quy định, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng; giải quyết nợ chung, nợ riêng: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trần Thị Thu H đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, chị Trần Thị Thu H phải nộp mức 50% án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số AA/2010/00746 ngày 21 tháng 6 năm 2021, chị Trần Thị Thu H được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn